

Số: 09/2023/QĐST- KDTM

Mỹ Hào, ngày 14 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 05/2023/TLST - KDTM ngày 16/6/2023.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự giữa:

*** Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ phần S

Trụ sở: 266- 268 N, phường V, quận 3, thành phố H.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn H – Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn thương tín chi nhánh Hưng Yên

Đại diện theo ủy quyền: Ông Tô Thành D – Trưởng phòng kiểm soát rủi ro Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn thương tín chi nhánh Hưng Yên

*** Bị đơn:** Công ty TNHH dịch vụ vận tải H

Trụ sở: Khu đô thị Ph, phường B, thị xã M, tỉnh H

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức H – Giám đốc

*** Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho bị đơn:** Ông Nguyễn Ngọc H
– Luật sư văn phòng luật sư K – Đoàn luật sư H

Trụ sở: Số 53/53 Vũ Xuân Th, phường S, quận L, thành phố H

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Ông Nguyễn Đức L – Sinh năm 1964

Bà Đỗ Thị S – Sinh năm 1963

Đều địa chỉ: Tổ dân phố Y, phường Ph, thị xã M, tỉnh H.

Đại diện theo ủy quyền của ông L và bà S: Bà Bùi Ngọc L- Văn phòng luật sư K – Đoàn luật sư H

Trụ sở: Số 53/53 Vũ Xuân Th, phường S, quận L, thành phố H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tính đến ngày 04/8/2023 công ty TNHH dịch vụ vận tải H còn nợ ngân hàng TMCP S tiền gốc và lãi là: 1.783.754.395 đồng (*Một tỷ bảy trăm tám mươi ba triệu bảy trăm năm mươi tư nghìn ba trăm chín mươi lăm đồng*) trong đó tiền nợ gốc là 1.700.000.000đ, lãi quá hạn là 83.754.395 đồng theo hợp đồng tín dụng số 202226865557 ngày 01/11/2022 và các giấy nhận nợ.

Phương án trả nợ các đương sự thống nhất như sau:

Ngày 30/8/2023 Công ty TNHH dịch vụ vận tải H trả toàn bộ khoản nợ gốc và lãi là 1.783.754.395 đồng (*Một tỷ bảy trăm tám mươi ba triệu bảy trăm năm mươi tư nghìn ba trăm chín mươi lăm đồng*) cho Ngân hàng TMCP S (Nếu thời hạn trả vào ngày nghỉ hoặc ngày lễ thì tính vào ngày liền kề tiếp theo).

Kể từ ngày 05/8/2023 công ty TNHH dịch vụ vận tải H tiếp tục phải trả nợ lãi trong hạn và lãi quá hạn phát sinh trên số nợ gốc chưa thanh toán theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số 202226865557 ngày 01/11/2022 và các giấy nhận nợ cho đến ngày trả hết nợ cho ngân hàng.

Trường hợp công ty TNHH dịch vụ vận tải H vi phạm kỳ hạn trả nợ đã thỏa thuận, ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp tài sản số 7224 ngày 01/11/2022 cụ thể: Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 301, tờ bản đồ 43, diện tích 164,3m² ở thôn Phú Bình, xã Phú Nghĩa, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS 499289 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Hòa Bình cấp ngày 24/02/2020 cấp cho ông Hà Trọng N và bà Quách Thị T; Ngày 21/7/2022 ông N và bà T chuyển nhượng cho ông Nguyễn Đức L và bà Đỗ Thị S.

Trong trường hợp tài sản thế chấp sau khi phát mại không đủ thanh toán cho nghĩa vụ của khoản vay, thì công ty TNHH dịch vụ vận tải H phải tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nợ gốc và lãi.

- Án phí: Các đương sự thỏa thuận bị đơn công ty TNHH dịch vụ vận tải H chịu cả tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 32.756.000đồng (*Ba mươi hai triệu bảy trăm năm mươi sáu nghìn đồng*).

Trả lại Ngân hàng TMCP S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 31.818.000đồng (*Ba mươi một triệu tám trăm mười tám nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0013307 ngày 16/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Mỹ Hòa.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND thị xã Mỹ Hòa;*
- *Chi cục THADS thị xã Mỹ Hòa;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Thẩm phán

Nguyễn Thị Tân Huyền